|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 26/2022/HS-ST Ngày: 30 – 11 – 2022 |  |
| **NHÂN DANH**  **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ TỈNH HẬU GIANG** | |

*-* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Lil

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Trưởng

Ông Âu Cần Đông

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án cra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Danh Q, sinh năm 1995; tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh N (chết) và bà Châu Thị M; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tạm giữ từ ngày 07/7/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Lâm Ngọc T, sinh năm: 1999 (có đơn xin vắng mặt). Nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.
* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Thị Kim E, sinh năm: 1981 (có đơn xin vắng mặt). Nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2/ Chị Thị Đ, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 4, xã Xà, huyện L, tỉnh Hậu Giang. 3/ Anh Vũ Trương Ph, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 174/3 L, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. 4/ Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1987 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 10, xã V A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

* *Người làm chứng:*

1/ Anh Danh Minh T1, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt). Nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2/ Anh Danh Chí C, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 01/7/2022, Danh Q sau khi tham gia nhậu cùng Lâm Ngọc T, Danh Minh T1, Danh Chí C tại quán của Danh Minh T1. Lúc này, Q rủ T1, T và C đi đánh bi da ở chợ X, cả nhóm đồng ý. Khi đi, Q dẫn xe mô tô biển số 95B1-561.73 của T ra lộ, thấy vậy T nghĩ là bạn bè nhậu chung và ở cùng ấp với nhau nên T tin tưởng lấy chìa khóa xe đưa cho Q điều khiển chở T đi, T điều khiển xe mô tô biển số 95B2-025.17 chở C. Khi đến tiệm bi da, T và T gặp H và Ph (chưa rõ nhân thân lai lịch) đang đánh bi da. Trong lúc đánh bi da, T và T1 có rủ H và Ph cùng đi ra Karaoke H để nhậu và hát, H và Ph đồng ý.

Khoảng 20 phút sau, khi chơi bi da xong, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 95B1-561.73 chở T, T1 điều khiển xe mô tô biển số 95B2-025.17 chở Công đi ra quán Karaoke Hoàng H toạ lạc tại khu vực B, phường B, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang do bà Nguyễn Ngọc H làm chủ. Đến khoảng 00 giờ ngày 02/7/2022 thì đến quán Karaoke Hoàng H, Q đậu xe mô tô biển số 95B1-561.73 bên dãy phòng Massage và không đưa chìa khóa xe trả lại cho T. Lúc này, Q cùng với T1, T và C vào phòng số 4 để nhậu và hát, khoảng 15 phút sau thì H và Ph đến vào nhậu cùng.

Trong lúc nhậu, Q hỏi T cho mượn điện thoại để nhắn tin và gọi điện, T đồng ý và đưa điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15A có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt cho Q. Q không gọi được cho bạn nên để điện thoại vào túi quần phía trước bên trái, trong lúc nhậu Q đi ra ngoài nhiều lần để điện thoại cho người tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) nhưng không liên lạc được. Đến khoảng

03 giờ 15 phút cùng ngày, Q đi ra ngoài kiểm tra tiền thấy không còn đủ để trả tiền nhậu nên đi ra lấy xe mô tô biển số 95B1-561.73 định chạy đi kiếm tiền thì gặp Nguyễn Thị Thúy K là nhân viên của quán nhờ chở về nhà trọ dùm, Q đồng ý và chở K về. Sau đó, Q chạy về đến vòng xoay khu vực B thì nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động Vivo Y15A và xe mô tô biển số 95B1-561.73 của T để sử dụng. Suy nghĩ xong, Q điều khiển xe mô tô biển số 95B1-561.73 chạy về hướng thành phố Cần Thơ. Lúc này, T không thấy Q trong phòng nên kêu T1 điện thoại vào số máy 0704481270 của T vì Q đang giữ điện thoại di động của T, Tư hỏi “mày đâu rồi?”, Q nói đang đi kiếm tiền rồi tắt máy, Tư tiếp tục điện thoại cho Q hỏi “về chưa”, thì Q hỏi tiền “phiếu bao nhiêu” rồi tắt máy. Sau đó, Q mở chế độ máy bay trên điện thoại di động Vivo Y15A và chạy lên thành phố Cần Thơ. Lúc này, H và Ph về trước, còn lại T cùng T1 và C đi tìm Q nhưng không gặp. Sau đó, T đến Công an phường B trình báo sự việc. Đến ngày 07/7/2022 Danh Q bị Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tạm giữ về hành vi cố ý gây thương tích sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Qua làm việc, Q thừa nhận toàn bộ hành vi lợi dụng sự tin tưởng của T mượn xe, điện thoại rồi chiếm đoạt vào ngày 02/7/2022, tại khu vực B, phường B, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Mục đích Q chiếm đoạt tài sản của T là để sử dụng. Tuy nhiên, vào ngày 02/7/2022 sau khi chiếm đoạt được tài sản của T, do không có tiền trả nợ cho D (chưa rõ nhân thân lai lịch) và tiền tiêu xài cá nhân nên Q đã đem xe mô tô biển số 95B1-561.73 cùng giấy đăng ký xe mô tô tên Thị Đ đến cửa hàng cầm đồ “Tân L” do Vũ Trương Ph làm chủ cầm cố được số tiền 11.000.000 đồng, Q đã trả nợ cho D hết số tiền 10.500.000 đồng, số tiền còn lại đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 04/7/2022, do không còn tiền tiêu xài cá nhân nên Q tiếp tục lấy giấy phép lái xe và thẻ căn cước công dân của T đến cửa hàng cầm đồ “Tân L”, cầm cố được số tiền 300.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Riêng điện thoại di động “VIVO Y15A” cùng ốp lưng bằng nhựa dẻo Q để lại sử dụng đến ngày 06/7/2022 bị Cơ quan CSĐT Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tạm giữ vì có liên quan trong vụ án cố ý gây thương tích, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Long Mỹ đã thu hồi. Danh Q đã tự nguyện giao nộp 02 giấy hợp đồng cầm cố của cửa hàng “Tân L” và 01 cái ví da của Lâm Ngọc T cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Long Mỹ để xác minh làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/HĐĐGTS ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang kết luận:

* 01(một) Điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y15A màu xanh, đã qua sử dụng. Định giá: 2.500.000 đồng.
* 01 (một) Cái ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt của điện thoại di động VIVO Y15A. Định giá: 20.000 đồng.
* 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển số: 95B1- 561.73, đã qua sử dụng. Định giá: 11.000.000 đồng.
* 01 (một) Cái ví da hình chữ nhật màu nâu, kích thước (20 x 8,5)cm, có in hoa văn nổi hình con cọp, đã qua sử dụng. Định giá: Không xác định được nhãn hiệu, không có hóa đơn chứng từ nên không đủ thông tin định giá.

Tổng giá trị tài sản là 13.520.000 đồng (*Mười ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gồm:

* 01 (một) Giấy hợp đồng cầm cố số 103752, ngày 02/7/2022 của dịch vụ cầm đồ Tân L.
* 01(một) Giấy hợp đồng cầm cố số 103783, ngày 04/7/2022 của dịch vụ cầm đồ Tân L.
* 01 (một) Cái ví da hình chữ nhật màu nâu, kích thước (20 x 8,5)cm, có in hoa văn nổi hình con cọp, đã qua sử dụng.
* 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn đen bạc, số máy: JA39E0486940, số khung: 3906HY511800, biển số: 95B1-561.73, đã qua sử dụng.
* 01 (một) Giấy phép lái xe tên Lâm Ngọc T, sinh ngày: 26/5/1999.
* 01 (một) Thẻ căn cước công dân tên Lâm Ngọc T, sinh ngày: 26/5/1999.
* 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 95B1-561.73, tên chủ xe Thị Đ.
* 01 (một) Hộp điện thoại di động hình hộp chữ nhật màu trắng, kích thước (18 x 9 x 5) cm, trên hộp điện thoại có in chữ “VIVO Y15A” màu xanh, phía dưới hộp điện thoại có số IMEI 1: 861746053134660, IMEI 2: 861746053134678.
* 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu “VIVO Y15A” màu xanh, có số IMEI 1: 861746053134660, số IMEI 2: 861746053134678, có ốp lưng bằng nhựa

dẻo trong suốt, điện thoại đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ đã ra Quyết định xử lý tài sản trả lại tài sản cho chủ sở hữu Lâm Ngọc T gồm:

* 01 (một) Cái ví da hình chữ nhật màu nâu, kích thước (20 x 8,5)cm, có in hoa văn nổi hình con cọp, đã qua sử dụng.
* 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn đen bạc, số máy: JA39E0486940, số khung: 3906HY511800, biển số: 95B1-561.73, đã qua sử dụng.
* 01 (một) Giấy phép lái xe tên Lâm Ngọc T, sinh ngày: 26/5/1999.
* 01 (một) Thẻ căn cước công dân tên Lâm Ngọc T, sinh ngày: 26/5/1999.
* 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 95B1-561.73, tên chủ xe Thị Đãnh.
* 01 (một) Hộp điện thoại di động hình hộp chữ nhật màu trắng, kích thước (18 x 9 x 5) cm, trên hộp điện thoại có in chữ “VIVO Y15A” màu xanh, phía dưới hộp điện thoại có số IMEI 1: 861746053134660, IMEI 2: 861746053134678.
* 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu “VIVO Y15A” màu xanh, có số IMEI 1: 861746053134660, số IMEI 2: 861746053134678, có ốp lưng bằng nhựa

dẻo trong suốt, điện thoại đã qua sử dụng.

Hiện còn đang tạm giữ 01 hợp đồng cầm cố số 103752, ngày 02/7/2022 và 01 hợp đồng cầm cố số 103783, ngày 04/7/2022 của dịch vụ cầm đồ Tân L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Ngọc T đã nhận được tài sản, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với Danh Q.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-TXLM, ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Danh Q ra trước Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Danh Q phạm “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Danh Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Danh Q trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Trương Ph số tiền 11.300.000 đồng *(Mười một triệu ba trăm nghìn đồng).*

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu xong nên không xem xét.

Đối với 01 hợp đồng cầm cố số 103752, ngày 02/7/2022 và 01 hợp đồng cầm cố số 103783, ngày 04/7/2022 của dịch vụ cầm đồ Tân L. Xét thấy, đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Danh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.
2. Về thủ tục tố tụng: Bị hại Lâm Ngọc T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thị Kim E, Thị Đ, Nguyễn Thị H; người làm chứng Danh Minh T có đơn xin xét xử vắng mặt; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Trương Ph; người làm chứng Danh Chí C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến

hành xét xử vắng mặt đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nêu trên.

1. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Danh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử khẳng định do lợi dụng lòng tin của Lâm Ngọc T nên vào khoảng 03 giờ 15 phút ngày 02/7/2022 Danh Q đã chiếm đoạt tài sản của Lâm Ngọc T gồm 01 xe mô tô biển số 95B1 - 561.73 và 01 điện thoại di động Vivo Y15A. Sau đó, Danh Q đem đi cầm cố để lấy tiền trả nợ và tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà Danh Q đã chiếm đoạt được định giá là 13.520.000 đồng (*Mười ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)*. Hành vi của Danh Q đã đủ yếu tố cấu thành “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Danh Q là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.
2. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Danh Q thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.
3. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội không thuộc tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Danh Q mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.
4. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm, chức vụ hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo lời khai tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên

không cần phạt tiền đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Danh Q trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Trương Ph số tiền 11.300.000 đồng *(Mười một triệu ba trăm nghìn đồng).*

1. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu xong nên không xem xét.

Đối với 01 hợp đồng cầm cố số 103752 ngày 02/7/2022 và 01 hợp đồng cầm cố số 103783, ngày 04/7/2022 của dịch vụ cầm đồ Tân Liên Hưng. Xét thấy, đây là vật chứng quan trong liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử thống nhất tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

1. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Danh Q phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Danh Q phạm “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài

sản”.

Xử phạt bị cáo Danh Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày

bị cáo chấp hành án.

1. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Danh Q trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Trương Ph số tiền 11.300.000 đồng *(Mười một triệu ba trăm nghìn đồng).*

1. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 hợp đồng cầm cố số 103752 ngày 02/7/2022 và 01 hợp đồng cầm cố số 103783, ngày 04/7/2022 của dịch vụ cầm đồ Tân L.

1. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Danh Q phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 565.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Hậu Giang; * VKSND tỉnh Hậu Giang; * Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang; * VKSND TX Long Mỹ; * Công an thị xã Long Mỹ; * Bị cáo; * Những người tham gia tố tụng; * Lưu hồ sơ vụ án; * Lưu VP. | **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thanh Lil** |